TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 564/2025/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 2, ấp Khánh T, xã Giang Th, tỉnh An Giang.
- Bị đơn: Ông Thái Văn N, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp An Th, xã Đồng Kh, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị L và ông Thái Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị L và ông Thái Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung Thái Thị Yến Nhi, sinh ngày 07/2/2008. Khi ly hôn, bà Lê Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Thái Thị Yến Nhi. Ghi nhận ông Thái Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, bà Lê Thị L, ông Thái Văn N hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc

thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, bà Lê Thị L, ông Thái Văn N có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị L và ông Thái Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Bà Lê Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0012389 ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả cho bà Lê Thị L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự [2b];
- Cơ quan ĐKKH [1b];
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long [1b];
- Thi hành án dân sự Vĩnh Long [1];
- TAND tỉnh Vĩnh Long [1];
- Lưu HS, VP [3b].TC: 9b

THẨM PHÁN

Đã ký